

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



DƯƠNG NGỌC QUÂN

**BỆNH DO SÁN DÂY *Moniezia* spp. GÂY RA
TRÊN DÊ TẠI HUYỆN LẠNG GIANG VÀ
HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG,
BIỆN PHÁP PHÒNG TRỊ**

LUẬN VĂN THẠC SĨ THÚ Y

Thái Nguyên - 2019

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



DƯƠNG NGỌC QUÂN

**BỆNH DO SÁN DÂY *Moniezia* spp. GÂY RA
TRÊN DÊ TẠI HUYỆN LẠNG GIANG VÀ
HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG,
BIỆN PHÁP PHÒNG TRỊ**

**Ngành: Thú y
Mã ngành: 8.64.01.01**

LUẬN VĂN THẠC SĨ THÚ Y

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Nguyễn Thị Kim Lan

Thái Nguyên - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của chúng tôi (NCS Trần Thị Tâm và học viên Dương Ngọc Quân), được thực hiện dưới sự hướng dẫn khoa học của **GS.TS. Nguyễn Thị Kim Lan**. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn này là trung thực, chính xác và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Mọi sự giúp đỡ trong quá trình thực hiện luận án này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận án này đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2019

Tác giả

Dương Ngọc Quân

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian học tập, nghiên cứu và thực hiện đề tài tốt nghiệp, ngoài sự nỗ lực của bản thân tôi còn nhận được rất nhiều sự quan tâm giúp đỡ quý báu của Nhà trường, các thầy giáo, cô giáo và các bạn đồng nghiệp.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn trân trọng tới **GS.TS. Nguyễn Thị Kim Lan** và NCS Trần Thị Tâm đã hướng dẫn và chỉ bảo tận tình cho tôi trong suốt thời gian làm đề tài luận văn tốt nghiệp.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu trường Đại học Nông Lâm, các thầy cô giáo Khoa Chăn nuôi thú y, Phòng Đào tạo (bộ phận quản lý đào tạo sau đại học) đã tạo điều kiện cho tôi nghiên cứu và bảo vệ luận văn này.

Nhân dịp hoàn thành luận văn, một lần nữa tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới cô giáo hướng dẫn, các thầy cô giáo trong khoa, các bạn bè đồng nghiệp và người thân đã động viên, tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu thực hiện đề tài và hoàn thành luận văn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2019

Học viên

Dương Ngọc Quân

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG	vi
DANH MỤC CÁC HÌNH	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	2
3. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn của đề tài	2
Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU	3
1.1. Điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội và tình hình chăn nuôi dê của huyện Lạng Giang và Yên Thế - tỉnh Bắc Giang.....	3
1.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	3
1.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	4
1.1.3. Tình hình chăn nuôi dê ở huyện Lạng Giang và Yên Thế	5
1.2. Sán dây ký sinh ở đường tiêu hóa ở dê.....	6
1.2.1. Thành phần loài sán dây ký sinh.....	6
1.2.3. Đặc điểm hình thái và cấu tạo của các loài sán dây	7
1.2.4. Chu kỳ sinh học (vòng đời) của sán dây.....	8
1.3. Bệnh sán dây do sán dây <i>Moniezia</i> spp. gây ra ở dê và biện pháp phòng trị	10
1.3.1. Đặc điểm dịch tễ bệnh sán dây ở dê	10
1.3.2. Cơ chế sinh bệnh.....	12
1.3.3. Triệu chứng và bệnh tích của bệnh sán dây ở đường tiêu hóa của dê	12
1.3.4. Chẩn đoán bệnh sán dây ký sinh đường tiêu hóa của dê	14
1.3.5. Phòng và trị bệnh sán dây đường tiêu hóa của dê	15

Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, VẬT LIỆU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	25
2.1. Đối tượng, phạm vi và thời gian nghiên cứu	25
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	25
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	25
2.1.3. Thời gian nghiên cứu	25
2.2. Vật liệu nghiên cứu	25
2.3. Nội dung nghiên cứu	26
2.3.1. Nghiên cứu xác định loài sán dây ký sinh ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế - tỉnh Bắc Giang	26
2.3.2. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh sán dây ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế- tỉnh Bắc Giang	26
2.3.3. Nghiên cứu đặc điểm bệnh lý và lâm sàng bệnh sán dây trên dê ...	27
2.3.4. Nghiên cứu và đề xuất biện pháp phòng trị bệnh sán dây cho dê ..	27
2.4. Phương pháp nghiên cứu	27
2.4.1. Phương pháp nghiên cứu tình hình nhiễm sán dây ở đường tiêu hóa của dê	27
2.4.2. Phương pháp nghiên cứu về nhện đất – ký chủ trung gian của sán dây <i>Moniezia</i>	30
2.4.2. Bố trí thử nghiệm thuốc tẩy sán dây cho dê	30
2.4.3. Đề xuất biện pháp phòng chống bệnh sán dây cho dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế - tỉnh Bắc Giang	32
2.4.4. Phương pháp xử lý số liệu	32
CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN.....	33
3.1. Kết quả xác định loài sán dây ký sinh ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế - tỉnh Bắc Giang.	33
3.1.1. Kết quả mổ khám dê thu thập sán dây <i>Moniezia</i> spp. tại huyện Lạng Giang và Yên Thế - tỉnh Bắc Giang	33
3.1.2. Kết quả định loại qua hình thái, cấu tạo của sán dây.....	34
3.1.3. Kết quả định loại sán dây ký sinh ở dê bằng kỹ thuật sinh học phân tử	35

3.2. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh sán dây ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế	38
3.2.1. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây ở dê tại một số địa phương	38
3.2.2. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây theo tuổi dê	42
3.2.3. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây theo giống dê	45
3.2.4. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây ở dê theo mùa trong năm	48
3.2.5. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây ở dê theo phương thức chăn nuôi	51
3.2.6. Nghiên cứu về ký chủ trung gian của sán dây <i>Moniezia</i> spp.	54
3.3. Nghiên cứu đặc điểm bệnh lý và lâm sàng bệnh sán dây ở dê trên thực địa.....	58
3.3.1. Triệu chứng lâm sàng của dê bị bệnh sán dây <i>Moniezia</i> spp.	58
3.3.2. Tổn thương đại thể của dê bị bệnh sán dây	60
3.3.3. Tổn thương vi thể do sán dây gây ra	61
3.4. Nghiên cứu và đề xuất biện pháp phòng trị bệnh sán dây cho dê	63
3.4.1. Thử nghiệm thuốc tẩy sán dây cho dê	63
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ.....	65
1. Kết luận	65
2. Đề nghị.....	66
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	67

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Kết quả mổ khám thu thập sán dây ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế.....	33
Bảng 3.2. Kết quả định loài sán dây ở dê tại huyện Lạng Giang và Yên Thế bằng kỹ thuật hình thái học	34
Bảng 3.3. Sự phân bố sán dây <i>Moniezia</i> ở các địa phương nghiên cứu	35
Bảng 3.5. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây theo tuổi dê	42
Bảng 3.6. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây theo giống dê (qua xét nghiệm phân)	46
Bảng 3.7. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây ở dê theo mùa trong năm	48
Bảng 3.8. Tỷ lệ và cường độ nhiễm sán dây ở dê theo phương thức chăn nuôi	51
Bảng 3.9. Thành phần loài và sự phân bố nhện đất ở các xã của huyện Lạng Giang và Yên Thế.....	54
Bảng 3.10. Tỷ lệ nhiễm ấu trùng sán dây ở nhện đất trong tự nhiên	56
Bảng 3.11. Triệu chứng chủ yếu của dê nhiễm sán dây ở các địa phương.....	58
Bảng 3.12. Tổn thương đại thể của dê bị bệnh sán dây	60
Bảng 3.13. Tổn thương vi thể ở các cơ quan nội tạng dê do <i>Moniezia</i> spp. gây ra.....	62
Bảng 3.14. Hiệu lực của thuốc tẩy sán dây cho dê thí nghiệm	61
Bảng 3.15. Hiệu lực của thuốc tẩy sán dây cho dê trên thực địa	64

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1: Cây keo giậu.....	19
Hình 3.1 : Sản phẩm PCR nhân bản đoạn ITS2 của mẫu sán dây thu từ dê...	36
Hình 3.2. Kết quả BLAST tìm kiếm trình tự tương đồng trên GeneBank	38
Hình 3.3. Biểu đồ tỷ lệ nhiễm sán dây ở dê tại các xã nghiên cứu	39
Hình 3.4. Biểu đồ cường độ nhiễm sán dây ở dê tại các xã	40
Hình 3.5. Biểu đồ tỷ lệ nhiễm sán dây theo tuổi dê	43
Hình 3.6. Biểu đồ cường độ nhiễm sán dây theo tuổi dê	44
Hình 3.7. Biểu đồ tỷ lệ nhiễm sán dây theo giống dê	46
Hình 3.8. Biểu đồ cường độ nhiễm sán dây theo giống dê	47
Hình 3.9. Biểu đồ tỷ lệ nhiễm sán dây ở dê theo mùa trong năm.....	49
Hình 3.10. Biểu đồ cường độ nhiễm sán dây ở dê theo mùa trong năm.....	50
Hình 3.11. Biểu đồ tỷ lệ nhiễm sán dây ở dê theo phương thức chăn nuôi....	52
Hình 3.12: Biểu đồ cường độ nhiễm sán dây ở dê theo phương thức chăn nuôi..	53
Hình 3.13: Biểu đồ tỷ lệ dê có triệu chứng bệnh sán dây ở các địa phương .	59
Hình 3.14. Biểu đồ tỷ lệ tổn thương đại thể ở dê bị bệnh sán dây.....	61

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chăn nuôi gia súc nhai lại nói chung và chăn nuôi dê nói riêng là nghề sản xuất truyền thống lâu đời ở nước ta. Dê là một trong những động vật được thuần hoá sớm và hiện nay được nuôi phổ biến ở khắp các châu lục. Dê có tính thích nghi cao với các điều kiện sống khác nhau, bộ máy tiêu hoá của dê có thể tiêu hoá nhiều chất xơ. Thịt dê, sữa dê và các sản phẩm khác từ con dê có giá trị cao. Đặc biệt, thịt và sữa dê là nguồn protein động vật quan trọng ở các nước đang phát triển. Nghề nuôi dê đang ngày càng được mở rộng và cải tiến theo xu thế tiếp cận với các thành tựu khoa học kỹ thuật của thế giới.

Theo Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Bắc Giang, số lượng dê năm 2018 là 31.852 con, trong đó huyện Lạng Giang là 1081 con, huyện Yên Thế là 1376 con.

Khi chăn nuôi dê phát triển thì dịch bệnh trong đàn dê cũng xảy ra nhiều hơn. Ngoài những bệnh truyền nhiễm thường gặp ở dê như: bệnh viêm loét mũi truyền nhiễm, bệnh uốn ván, bệnh phó thương hàn... còn có những bệnh do ký sinh trùng gây ra như: bệnh cầu trùng, bệnh giun đũa, bệnh sán dây, bệnh sán lá gan, bệnh giun phổi... trong đó bệnh do sán dây *Moniezia* spp. gây tác hại rất lớn đối với đàn dê. Khi dê mắc bệnh sẽ ăn kém, gầy yếu, suy nhược, ỉa chảy dai dẳng, phân lỏng và thường xuất hiện nhiều đót sán trắng, có mùi tanh. Dê non từ 1 - 4 tháng tuổi thể hiện các triệu chứng rõ ràng hơn dê trưởng thành và cũng bị chết nhiều hơn.

Nghiên cứu của Nguyễn Thị Kim Lan (2000), Nguyễn Hữu Hưng (2011) cho thấy: dê ở nhiều tỉnh trong cả nước nhiễm giun sán ký sinh đường tiêu hóa khá phổ biến, giun sán gây tác hại lớn đối với đàn dê của các địa phương.

Theo Dixit A.K. và cs (2017), tỷ lệ nhiễm giun sán ở dê tại Jabalpur, Ấn Độ là 82,75%, trong đó có các loài thuộc giống *Moniezia* spp.